

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày 22-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Sách.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Lam.

Ông Nguyễn Văn Niều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/TLHS-ST ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Thanh P**, sinh ngày 17/6/1983 tại tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Con ông: Nguyễn Hữu P, sinh năm: 1949 và bà: Đinh Thị M, sinh năm: 1950 (chết); Có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1986 và 02 người con: Lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, Tiền sự: Chưa có; Tạm giữ: ngày 11/7/2021, Tạm giam: ngày 17/7/2021. (Có mặt).

- Người làm chứng: Võ Minh L, sinh năm: 2000. *Cư trú: ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/7/2021, tổ công tác của Đoàn Biên phòng C tuần tra, kiểm soát trên khu vực thủy phận sông Sở Thượng thuộc ấp B,

xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp thì phát hiện Nguyễn Thanh P điều khiển xuồng máy từ Campuchia qua Việt Nam có biểu hiện nghi vấn, nên tổ công tác ra tín hiệu dừng phương tiện để kiểm tra. Khi phát hiện lực lượng Đồn biên phòng thì P ném 04 bao da rắn xuống sông. Lực lượng Đồn biên phòng tiến hành trực vớt 04 bao da rắn và kiểm tra bên trong phát hiện có 2.000 bao thuốc lá điều không rõ xuất xứ (trong đó 1.500 bao nhãn hiệu Hero, 500 bao nhãn hiệu Nelson). Nên Đồn Biên phòng C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Xét thấy có dấu hiệu của tội phạm nên Đồn biên phòng C chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 1.500 bao thuốc lá điều, nhãn hiệu Hero;
- 500 bao thuốc lá điều, nhãn hiệu Nelson;
- 03 (ba) bao da rắn có màu vàng, trên bề mặt bao có lô gô hình 02 bông lúa, có chữ CHÂU HUNG PHÁT, CÔNG TY SX BAO BÌ PP SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO (đã qua sử dụng);
- 01 (một) bao da rắn màu đen (đã qua sử dụng);
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng;
- 01 (một) xuồng gỗ, chiều dài khoảng 07 mét, chiều rộng khoảng 1, 1 mét;
- 01 (một) máy xăng, nhãn hiệu: MITSVTA, số TKS 2018020054 (đã qua sử dụng).

Tại biên bản kiểm tra vật chứng ngày 12/7/2021 thể hiện: Bị cáo Nguyễn Thanh P chọn ngẫu nhiên 01 hộp đựng thuốc lá nhãn hiệu Hero, 01 hộp đựng thuốc lá nhãn hiệu Nelson, trong số thuốc lá bị thu giữ, vẫn còn nguyên vẹn vỏ bọc bằng nhựa trong suốt bên ngoài. Tiến hành bóc vỏ nhựa bên ngoài, mở từng hộp thuốc lá để kiểm tra thì xác định bên trong mỗi hộp thuốc lá đều có 10 bao thuốc lá. Tiếp theo cho bị cáo Nguyễn Thanh P chọn ngẫu nhiên 02 bao đựng thuốc lá trong số 02 hộp thuốc lá vừa kiểm tra (01 bao Hero, 01 bao Nelson), vẫn còn nguyên vẹn vỏ bọc bằng nhựa trong suốt bên ngoài, bóc vỏ nhựa từng bao thuốc lá kiểm tra, thì xác định bên trong mỗi bao thuốc lá đều có 20 điếu thuốc lá thành phẩm. Sau đó tiến hành kiểm tra tất cả số thuốc lá còn lại đều có vỏ bọc bằng nilon bên ngoài, những bao thuốc lá còn nguyên vẹn, không có dấu vết bị bóc gỡ, trên các hộp, bao đựng thuốc lá được kiểm tra đều không có dán nhãn, tem nhập khẩu và không xác định được nơi sản xuất.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh P thừa nhận: bên ngoài bao thuốc lá HERO và NELSON đều có ghi “MADE UNDER AUTHORITY OF HUNSON TOBACCO, LONDON”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh P khai nhận số thuốc lá điều nhập lậu bị lực lượng Đồn biên phòng bắt quả tang là bị cáo P nhận vận chuyển thuê từ Campuchia về Việt Nam của người phụ nữ tên D (không rõ họ chữ lót, địa chỉ cụ thể, ở Campuchia) với giá 100.000 đồng (chưa nhận tiền công vận chuyển).

Theo Bản cáo trạng số: 55/CT-VKSHN, ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố đối với Nguyễn Thanh P về tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P, từ 09 tháng đến 01 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không đề cập đến; Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: 1.500 bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu Hero; 500 bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu Nelson; 03 (ba) bao da rắn có màu vàng, trên bề mặt bao có lô gô hình 02 bông lúa, có chữ CHÂU HUNG PHÁT, CÔNG TY SX BAO BÌ PP SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO; 01 (một) bao da rắn màu đen. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xưởng gỗ, chiều dài khoảng 07 mét, chiều rộng khoảng 1, 1 mét; 01 (một) máy xăng, nhãn hiệu: MITSUBA, số TKS 2018020054 (đã qua sử dụng). Trả lại 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng cho bị cáo P.

Tại phiên tòa lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thanh P: Thừa nhận hành vi phạm tội và đã biết ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án hình sự, theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” được quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, và vụ án xảy ra tại địa phận huyện Hồng Ngự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thì Tòa án có triệu tập những người tham gia tố tụng, nhưng tại phiên tòa người làm chứng Võ Minh L vắng mặt không lý do (mặt dù đã được triệu tập hợp lệ). Xét thấy qua ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng có mặt, thì việc vắng mặt những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, vả lại họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi vận chuyển hàng cấm; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án:

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh P đã hoàn toàn thừa nhận hành vi vận chuyển thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất của một người tên D (ở Campuchia, không rõ họ, chữ lót, địa chỉ cụ thể) nhập lậu từ Vương quốc Campuchia về Việt Nam với số lượng 2.000 bao (trong đó: 1.500 bao nhãn hiệu Hero, 500 bao nhãn hiệu Nelson (đều là thuốc lá sản xuất từ Vương quốc Anh, không có nhãn, tem nhập khẩu, bằng phương tiện xuồng gỗ và máy của mình, khi vận chuyển đến thủy phận Việt Nam (thuộc khu vực sông Sô T - ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp thì bị lực lượng Đồn Biên phòng C bắt quả tang tại biên bản ngày 11/7/2021 (bị cáo Nguyễn Thanh P thừa nhận tại phiên tòa). Lời khai nhận của bị cáo P phù hợp với lời khai người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án được xem xét, đánh giá tại phiên tòa, xét thấy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” (là thuốc lá điều nhập lậu) được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao;

.....”

Bị cáo Nguyễn Thanh P là người đầy đủ năng lực hành vi và việc bị cáo Nguyễn Thanh P thực hiện hành vi như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật, nhưng lại bất chấp và cố ý thực hiện, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây xáo trộn thị trường, mất trật tự trị an ở địa phương, làm hoang mang lo sợ trong nhân dân... Trong khi thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất, không có tem nhãn nhập khẩu là bị cấm tàng trữ, kinh doanh và tiêu thụ trên thị trường Việt Nam, đồng thời Nhà nước cũng đã ban hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá, nhằm giảm bớt thiệt hại sức khỏe cho con người, vậy mà chỉ vì muốn có lợi nhuận tiêu xài (100.000 đồng tiền nhận vận chuyển thuê, theo bị cáo P khai) mà bị cáo lại bất chấp hậu quả, nhưng lợi nhuận không thấy mà hôm nay bị cáo phải đánh đổi phẩm giá của mình bằng con đường phạm tội. Nếu như bị cáo có suy nghĩ chính chắn rằng mình tuổi đời còn trẻ, đang có vợ và con còn nhỏ, thì không thực hiện những hành vi phạm pháp và tìm cho mình một việc làm ổn định, có thu nhập hợp pháp để nuôi sống bản thân và gia đình, thì chắc rằng không có vụ án này xảy ra và bị cáo cũng không phải đứng trước Hội đồng xét xử chờ pháp luật phán xét. Do đó với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo gây ra, nghĩ cần phải có một hình phạt tương xứng, bằng cách cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để nhằm có điều kiện giáo dục bị cáo giác ngộ, sửa chữa lỗi lầm, từ bỏ con đường phạm tội, trở thành công dân

tốt, có ích cho bản thân, gia đình và xã hội, cũng như có ý thức tốt trong việc chấp hành pháp luật và tuân theo các quy tắc ứng xử của đời sống xã hội chủ nghĩa. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo P mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; thuộc thành phần lao động phổ thông; trình độ học vấn không biết chữ nên việc am hiểu pháp luật còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó cần áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo Phong một phần hình phạt. Đó là tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[3]. Qua nhận định trên, xét thấy quan điểm luận tội và các vấn đề đề nghị việc giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4]. *Về vật chứng:*

- Đối với 1.500 bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu Hero; 500 bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu Nelson; 03 (ba) bao da rắn có màu vàng, trên bề mặt bao có lô gô hình 02 bông lúa, có chữ CHÂU HUNG PHÁT, CÔNG TY SX BAO BÌ PP SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO; 01 (một) bao da rắn màu đen. Đây là loại hàng cấm và những dụng cụ liên quan đến việc vận chuyển hàng cấm, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc 01 (một) xuống gổ, chiều dài khoảng 07 mét, chiều rộng khoảng 1, 1 mét; 01 (một) máy xăng, nhãn hiệu: MITSVTA, số TKS 2018020054 (đã qua sử dụng, của bị cáo P). Đây là phương tiện sử dụng để vận chuyển hàng cấm, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, của bị cáo P, xét thấy không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo P.

[5]. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí, để buộc bị cáo Nguyễn Thanh P nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh P, phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. (2.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu)

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P: 01 (Một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 11/7/2021.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xuống gỗ, chiều dài khoảng 07 mét, chiều rộng khoảng 1, 1 mét; 01 (một) máy xăng, nhãn hiệu: MITSVTA, số TKS 2018020054 (đã qua sử dụng, của bị cáo Nguyễn Thanh P).

- Tịch thu tiêu hủy: 2.000 (hai ngàn) bao thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất (LONDON, ANH) không nhãn, tem nhập khẩu, đã nhập lậu (gồm 1.500 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO; 500 bao thuốc lá nhãn hiệu NELSON); 03 (ba) bao da rắn có màu vàng, trên bề mặt bao có lô gô hình 02 bông lúa, có chữ CHÂU HUNG PHÁT, CÔNG TY SX BAO BÌ PP SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO; 01 (một) bao da rắn màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh P: 01 (Một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng.

(Các vật chứng và tài sản trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý)

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Nguyễn Thanh P, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/10/2021).

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan điều tra huyện Huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan THAHS huyện Hồng Ngự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Quốc Sách